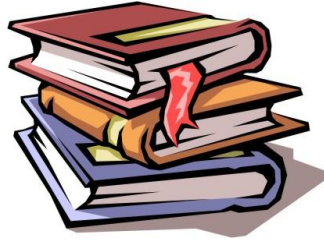


ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**ĐỀ TÀI: MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO KĨ NĂNG ĐỌC
CHO HỌC SINH LỚP 5**

Lĩnh vực/ Môn : Tiếng Việt

Cấp học : Tiểu học

Tên Tác giả : Chử Minh Hồng

Đơn vị công tác : Trường Tiểu học Thanh Liệt

Chức vụ : Giáo viên cơ bản

Tháng 4/2022

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
MỞ ĐẦU:	
1. Lí do chọn đề tài:	1
2. Mục đích nghiên cứu:	2
3. Khách thể, đối tượng nghiên cứu:	2
4. Nhiệm vụ nghiên cứu:	2
5. Phạm vi nghiên cứu:	2
6. Phương pháp nghiên cứu:	2
NỘI DUNG:	
I. Cơ sở lí luận của việc rèn kĩ năng đọc cho học sinh lớp 5	
1. Căn cứ khoa học của đề tài	3
2. Mục tiêu dạy phân môn tập đọc lớp 5	3
3. Nâng cao kĩ năng đọc cho học sinh	4
4. Tầm quan trọng của việc nâng cao kĩ năng đọc cho học sinh lớp 5	4
II. Thực trạng của việc nâng cao kĩ năng đọc cho học sinh lớp 5 ở trường tiểu học hiện nay	6
1. Thực trạng việc nâng cao kĩ năng đọc cho học sinh lớp 5 ở trường tiểu học hiện nay	6
III. Một số biện pháp nâng cao kĩ năng đọc cho học sinh lớp 5	
1. Một số biện pháp nhằm nâng cao kĩ năng đọc cho học sinh lớp 5	8
1.1: <i>Biện pháp 1: Nắm chắc mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học của bài tập đọc.</i>	8
1.2: <i>Biện pháp 2: Đọc mẫu, biết quan sát cách đọc của học sinh.</i>	9
1.3: <i>Biện pháp 3: Luyện đọc to, đọc đúng, đọc nhanh, đọc diễn cảm cho học sinh.</i>	11
IV. Kết quả	15
KẾT LUẬN, KHUYẾN NGHỊ	16
1. Kết luận	16
2. Khuyến nghị	16

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Ở bậc Tiểu học, Tiếng Việt là môn học trung tâm trong các môn học, có vị trí quan trọng hàng đầu. Thông qua môn Tiếng Việt, giáo viên đã rèn luyện cho học sinh năng lực tư duy, óc quan sát, trí tưởng tượng, óc thẩm mỹ, giáo dục những tư tưởng đạo đức trong sáng, lành mạnh. Qua môn Tiếng Việt, học sinh được rèn bốn kỹ năng: *nghe, nói, đọc, viết*. Tập đọc là một phân môn có vị trí đặc biệt của môn Tiếng Việt bậc Tiểu học. Nó hình thành và phát triển cho học sinh kỹ năng đọc - một kỹ năng quan trọng hàng đầu của học sinh ở bậc học đầu tiên trong trường tiểu học. Biết đọc, chúng ta đã nhân khả năng tiếp nhận lên nhiều lần, biết tìm hiểu, đánh giá cuộc sống, nhận thức các mối quan hệ xung quanh, giao tiếp với thế giới bên trong của người khác, hiểu tư tưởng, tình cảm của người khác. Khi đọc các tác phẩm văn chương, chúng ta được thức tỉnh về nhận thức, biết rung động tình cảm, nảy nở ước mơ, bồi dưỡng tâm hồn. Năng lực đọc của học sinh được hình thành từ hai hình thức đọc: *đọc thành tiếng và đọc thầm*. Đọc đúng, đọc diễn cảm là yêu cầu, mục đích mà dạy đọc hướng tới, đó chính là nội dung của việc luyện đọc. Luyện đọc đúng, diễn cảm cũng chính là cái đích của quá trình đọc thành tiếng. Đọc thành tiếng là một hình thức không thể thiếu được của quá trình dạy đọc.

Trong khi đó, tôi thấy việc rèn đọc của học sinh còn nhiều hạn chế. Vẫn còn một số học sinh có tốc độ đọc còn chậm, đọc chưa trôi chảy, ngắt giọng chưa đúng, giọng đọc nhỏ, đọc chưa hay,... Kết quả học đọc của các em chưa đáp ứng được yêu cầu của việc hình thành kỹ năng đọc.

Đối với giáo viên, chất lượng giảng dạy là nhiệm vụ hàng đầu. Giáo viên có dạy tốt thì kết quả học tập của học sinh mới được nâng cao. Giáo viên dạy tốt hay không được đánh giá ở thành tích học tập của học sinh. Tuy nhiên hiệu quả chưa được như mong muốn. Tôi thấy mình cũng còn lúng túng khi dạy Tập đọc: Cần dạy học sinh đọc bài tập đọc này với giọng như thế nào? Làm thế nào để chữa lỗi phát âm cho học sinh một cách triệt để nhất? Làm thế nào để các em đọc nhanh hơn, hay hơn, diễn cảm hơn. Đó chính là những trăn trở của tôi khi dạy đọc cho học sinh. Với mong muốn góp một phần công sức của mình vào việc giúp học sinh luyện đọc thành tiếng tốt hơn, đồng thời để nâng cao nghiệp vụ sư phạm của bản thân, tôi chọn viết sáng kiến kinh nghiệm với đề tài: ***“Một số biện pháp nâng cao kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5”***.

2. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu thực trạng dạy và học phân môn Tập đọc để đề xuất một số biện pháp cụ thể nâng cao kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5 ở trường Tiểu học.

3. Khách thể, đối tượng nghiên cứu

3.1. *Khách thể nghiên cứu:* Phương pháp dạy phân môn Tập đọc ở Tiểu học

3.2. *Đối tượng nghiên cứu:* Biện pháp nhằm nâng cao kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5E trường Tiểu học Thanh Liệt.

4. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lí luận của việc nâng cao kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5.
- Nghiên cứu thực trạng việc nâng cao kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5 ở trường Tiểu học Thanh Liệt.
- Đề xuất những biện pháp nâng cao kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5 ở trường Tiểu học hiện nay.

5. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi nghiên cứu: Trường Tiểu học Thanh Liệt.
- Đối tượng khảo sát và thực nghiệm: Giáo viên và học sinh khối 5 trường Tiểu học Thanh Liệt.
- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 9 năm 2021 đến tháng 4 năm 2022.

6. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu lí luận
- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn:
- Phương pháp điều tra, khảo sát.
- Phương pháp đàm thoại.
- Phương pháp quan sát
- Phương pháp thực nghiệm
- Phương pháp thông kê, xử lí số liệu.
- Phương pháp luyện tập thực hành.

NỘI DUNG

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA VIỆC RÈN KĨ NĂNG ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 5

1. Căn cứ khoa học của đề tài

1.1. Cơ sở ngôn ngữ học

Bất kì đất nước nào, môn học về tiếng mẹ đẻ đều hình thành kĩ năng sử dụng ngôn ngữ cho học sinh. Việc sử dụng ngôn ngữ được thể hiện trong bốn dạng hoạt động tương ứng, đó là các kĩ năng: nghe, nói, đọc, viết. Tập đọc với tư cách là một phân môn của môn Tiếng Việt ở Tiểu học có nhiệm vụ dạy đọc cho học sinh một cách có kế hoạch, hệ thống, hình thành và phát triển năng lực đọc cho học sinh. Dạy đọc có ý nghĩa rất to lớn ở Tiểu học. Đọc trở thành một đòi hỏi cơ bản đầu tiên đối với mỗi người đi học. Đầu tiên, trẻ phải học đọc, sau đó phải đọc để học. Đọc giúp các em chiếm lĩnh được một ngôn ngữ để dùng trong giao tiếp và học tập. Đọc là một công cụ để học tập các môn học khác. Đọc tạo điều kiện để học sinh có khả năng tự học và tinh thần học tập cả đời. Có đọc tốt học sinh mới có hứng thú, động cơ học tập tốt.

1.2. Cơ sở tâm lý học

Trẻ em cấp Tiểu học, đặc điểm nổi bật của tư duy là chuyển từ tính trực quan cụ thể sang tính trừu tượng khái quát. Ở lứa tuổi này, trẻ học tập còn thụ động, ý thức tự giác chưa cao, còn phụ thuộc vào giáo viên.

Trong giờ học phân môn Tập đọc, học sinh phải kết hợp các hoạt động như: nghe, đọc, hiểu,... Các em luôn mong muốn mình sẽ đọc tốt, hiểu bài, được cô khen. Tuy nhiên không phải học sinh nào cũng có thể dễ dàng đọc đúng, đọc hay được bởi khả năng của 1 số em còn hạn chế.

2. Mục tiêu dạy học phân môn Tập đọc lớp 5

Ở lớp 5, mục tiêu dạy học của phân môn Tập đọc lớp 5 được xác định như sau:

a. Về kiến thức:

- Hình thành và phát triển ở HS các kĩ năng sử dụng tiếng Việt để học tập và giao tiếp trong các môi trường hoạt động của lứa tuổi.
- Cung cấp kiến thức sơ giản về tiếng Việt, và những hiểu biết sơ giản về xã hội, tự nhiên và con người, văn hóa, văn học của Việt Nam.
- Bồi dưỡng tình yêu tiếng Việt và hình thành thói quen giữ gìn sự trong sáng, giàu đẹp của tiếng Việt, góp phần hình thành nhân cách con người Việt Nam.

b. Về kĩ năng đọc:

- Đọc được một bài khoảng 120 tiếng/1 phút.
- Đọc thành tiếng và đọc thầm:

+ Biết đọc phù hợp các loại văn bản khác nhau. Đọc 1 màn kịch, vở kịch ngắn có giọng đọc phù hợp với nhân vật.

+ Đọc diễn cảm bài thơ đã thuộc hoặc một đoạn văn đã đọc.

+ Đọc thầm với tốc độ nhanh hơn lớp 4.

- Đọc hiểu:

+ Biết tìm đại ý, tóm tắt bài văn, chia đoạn, rút đoạn.

+ Nhận ra các mối quan hệ giữa các nhân vật, sự kiện trong bài.

+ Bước đầu đánh giá nhân vật, chi tiết và ngôn ngữ trong các bài tập đọc có giá trị văn chương.

- Kỹ năng phụ trợ: Biết dùng từ điển, biết ghi chép các thông tin đã đọc, thuộc lòng 1 số bài văn vần và đoạn văn xuôi.

c. Về thái độ:

Từ những mẫu chuyện, bài văn, bài thơ hấp dẫn trong sách giáo khoa, bồi dưỡng cho học sinh tư tưởng, tình cảm và tâm hồn lành mạnh, trong sáng; tình yêu cái đẹp, cái thiện và thái độ ứng xử đúng mực trong cuộc sống; hứng thú đọc sách và yêu thích Tiếng Việt.

3. Nâng cao kỹ năng đọc cho học sinh.

3.1. Kỹ năng đọc cho học sinh Tiểu học

Đọc là một dạng hoạt động ngôn ngữ, là quá trình chuyển từ dạng thức chữ viết sang lời nói có âm thanh và thông hiểu nó.

Đọc đòi hỏi học sinh phải tái hiện mặt âm thanh của bài đọc một cách chính xác, không có lỗi. Đọc không thừa, không sót từng âm, vần, tiếng đồng thời phải thể hiện đúng hệ thống ngữ âm chuẩn (đọc đúng chính âm) và đọc hay.

3.2. Yêu cầu của việc đọc cho học sinh Tiểu học

Để luyện đọc có hiệu quả, cần đảm bảo các yêu cầu sau:

- Mục tiêu luyện tập phải rõ ràng, tường minh, trực quan.

- Cường độ luyện tập phải cao, luyện đọc càng nhiều càng tốt và một nội dung luyện tập phải được nhắc đi nhắc lại nhiều lần, được củng cố nhiều lần để thành kỹ xảo.

- Phải lựa chọn ngữ liệu (từ ngữ, câu, đoạn) để luyện đọc sao cho tiết kiệm thời gian luyện tập. Vì vậy các ví dụ đưa ra luyện đọc phải là những chỗ sẽ tập trung các lỗi của học sinh về đọc thành tiếng cao.

- Trong khi luyện tập cần phối hợp đồng bộ, tối đa, linh hoạt các biện pháp luyện đọc.

4. Tầm quan trọng của việc nâng cao kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5

Tập đọc là một phân môn thực hành. Học Tập đọc, học sinh được rèn 4 kỹ năng: *đọc đúng, đọc nhanh* (đọc lưu loát, trôi chảy), *đọc có ý thức* (đọc hiểu) và

đọc hay (đọc diễn cảm). Bốn kỹ năng của đọc được hình thành trong hai hình thức đọc: *đọc thành tiếng* và *đọc thầm*. Chúng được rèn luyện đồng thời và hỗ trợ lẫn nhau.

Đọc đúng là tiền đề của đọc nhanh cũng như cho phép thông hiểu nội dung văn bản. Vì vậy, trong dạy học không thể xem nhẹ kỹ năng nào.

Đối với học sinh Tiểu học thì có kỹ năng đọc tốt còn là điều kiện cần thiết để rèn luyện tính tự giác trong quá trình đọc. Rèn kỹ năng đọc chính là rèn cho học sinh kỹ năng đọc đúng, đọc nhanh, đọc hay. Học sinh có đọc tốt mới có thể hiểu được những gì được đọc.

Bên cạnh nhiệm vụ rèn kỹ năng đọc, giáo dục lòng yêu sách, phân môn Tập đọc còn có nhiệm vụ làm giàu kiến thức về ngôn ngữ, đời sống và kiến thức về văn học cho học sinh. Đọc một cách có ý thức sẽ tác động tích cực tới ngôn ngữ và tư duy của người đọc, giúp các em hiểu biết hơn, biết yêu cái thiện, cái đẹp, biết suy nghĩ một cách có logic cũng như biết tư duy có hình ảnh... Dạy đọc không chỉ giáo dục tư tưởng, đạo đức mà còn giáo dục tính cách, thị hiếu thẩm mỹ cho học sinh. Vì vậy, chất lượng của đọc trước hết được đo bằng hai phẩm chất: *đọc đúng*, *đọc nhanh* (lưu loát, trôi chảy). Đó chính là hai kỹ năng đầu tiên của đọc.

II. THỰC TRẠNG CỦA VIỆC NÂNG CAO KĨ NĂNG ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 5 Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT

1. Thực trạng việc nâng cao kĩ năng đọc cho học sinh lớp 5

1.1. Thuận lợi

- Giáo viên say mê, nhiệt tình trong giảng dạy, luôn tìm tòi, học hỏi, hết lòng vì học sinh, có kĩ năng, phương pháp sư phạm.
- Giáo viên rất coi trọng giờ Tập đọc.

1.2. Khó khăn

- Đôi khi giáo viên còn lo lắng cho đúng thời gian 1 tiết dạy mà chỉ vận dụng các phương pháp dạy học truyền thống quen thuộc làm tiết tập đọc thường chưa tạo nhiều hứng thú cho học sinh.
- Quan niệm về việc đọc của phụ huynh chỉ dừng lại ở việc con em mình đọc đúng từ, không quan tâm việc các con đọc ngắt, nghỉ hơi cũng như giọng đọc của con em mình. Vì vậy dù phụ huynh có quan tâm thì việc rèn đọc của các con tại nhà cũng chỉ dừng lại ở việc đọc đúng từ.

2. Thực trạng của việc nâng cao kĩ năng đọc của học sinh lớp 5 - Trường Tiểu học Thanh Liệt

2.1. Thuận lợi

- Đa số học sinh thích học Tập đọc, thích học thuộc lòng, một số học sinh đọc diễn cảm tốt, hiểu và cảm nhận được nội dung, ý nghĩa của bài đọc, biết thể hiện cảm xúc của mình.
- Phụ huynh học sinh quan tâm, sát sao với việc học của con em mình nên các em chăm chỉ và có ý thức học tốt.

2.2. Khó khăn

- Một số học sinh còn nhút nhát, chưa bạo dạn, tự tin khi đọc. Khả năng đọc của các em chưa đồng đều, vốn hiểu biết ít, chưa chịu khó suy nghĩ.
- Một số em chưa tập trung học tập, chỉ chú ý được trong thời gian ngắn, dễ bị phân tán tư tưởng bởi những thứ xung quanh.
- Một số học sinh chỉ thích đọc những bài văn vắn vắn vì chúng dễ nhớ, dễ đọc hơn, thích đọc những bài đọc có cốt truyện, có tình tiết li kì, nhân vật có hành động mà chưa hào hứng khi học đọc những bài văn xuôi thể loại trữ tình, miêu tả.
- Đọc văn xuôi, học sinh thường ngắt giọng sai ở những câu dài, có cấu trúc phức tạp. Đọc thơ, học sinh mắc lỗi ngắt nhịp do các em không tính đến nghĩa mà chỉ đọc theo nhịp sao cho cân đối.
- Học sinh còn đọc ngọng tiếng có âm đầu l/n, tiếng có thanh sắc/ thanh ngã.

Qua khảo sát chất lượng học sinh đầu năm học, cụ thể lớp 5E (với sĩ số 53 học sinh), phân môn Tập đọc đạt kết quả:

Đọc hay, đọc diễn cảm	: 10 em (18,86%)
Đọc tốt	: 15 em (28,30%)
Đọc chưa tốt	: 52,83 em (31,25%)
Trong đó : Đọc nhỏ, chưa lưu loát	: 22 em (41,5%)
Đọc ngọng l/n	: 3 em (5,66%)
Đọc ngọng thanh ngã	: 3 em (5,66 %)

Thực tế, đây không phải là lỗi của riêng học sinh khi đọc, khi nói mà cả người dân địa phương cũng hay nhầm lẫn như vậy. Bởi vậy không thể sửa ngay cho học sinh tất cả những lỗi phát âm (ngọng) trong một giờ học mà đòi hỏi cần phải có thời gian.

Từ những thực trạng về việc dạy và học Tập đọc của học sinh lớp 5 như đã nêu trên, tôi xin mạnh dạn đưa ra những biện pháp để rèn kĩ năng luyện đọc cho học sinh lớp 5 mà tôi đã áp dụng.

III. MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO KĨ NĂNG ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 5

1. Một số biện pháp nâng cao kĩ năng đọc cho học sinh lớp 5

1.1. Biện pháp 1: *Nắm chắc mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học của bài tập đọc*

Mục tiêu của giờ học là cái đích mà thầy trò cần đạt được sau giờ học, nó sẽ được cụ thể hóa thành các nội dung dạy học.

Tôi xác định kết thúc giờ phân môn Tập đọc học sinh phải có được kĩ năng đọc nào và các em hiểu thêm được điều gì. Cụ thể, tôi trả lời các câu hỏi sau:

- HS cần đọc bài đọc trong thời gian bao lâu (để xác định tốc độ đọc, luyện kĩ năng đọc nhanh).

- Những từ ngữ, câu nào học sinh cần luyện đọc (đọc đúng và diễn cảm) và vì sao lại chọn những từ, câu đó để luyện đọc.

- Nắm được mục tiêu giờ học, tôi thấy chủ động, xử lí linh hoạt hơn các tình huống trong giờ học.

Tôi luôn chú ý đến mục đích rèn kĩ năng đọc cho học sinh, đó là: học sinh đọc trọn toàn bài, đọc đúng các từ khó. Tôi thường đọc trước nội dung bài với đúng giọng cần thiết, xác định từ khó trong bài và gạch chân bằng bút chì trong sách giáo khoa (VD: các từ có âm đầu l/n, các từ có vần khó...). Với các câu khó đọc, tôi đọc và xác định cách ngắt nghỉ rồi gạch (/) vào trong sách để lưu ý khi hướng dẫn học sinh luyện đọc.

Ví dụ 1: Dạy bài “Tà áo dài Việt Nam”. Tôi chọn những tiếng, từ có âm đầu l/n (vì học sinh lớp tôi còn phát âm sai): *phụ nữ, lấp ló, năm thân*.

Tôi viết những từ này lên màn hình và chia sẻ cho học sinh trong khi học Zoom, yêu cầu học sinh luyện đọc cá nhân.

Ví dụ 2: Dạy bài “Những con sếu bằng giấy”. Tôi cho HS luyện đọc những từ sau: *Xa-xa-cô Xa-xa-ki, Hi-rô-xi-ma, Na-ga-xa-ki, lâm bệnh nặng*.

Đọc câu: *Nằm trong bệnh viện / nhắm đém từng ngày còn lại của cuộc đời mình, cô bé ngây thơ tin vào một truyền thuyết nói rằng / nếu gấp đủ một nghìn con sếu bằng giấy treo quan phòng, em sẽ khỏi bệnh.* (chú ý ngắt nghỉ và nhấn giọng)

- Khi đã xác định được mục tiêu, nội dung dạy học, tôi có thể lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức dạy học sao cho linh hoạt .

+ Hướng dẫn đọc từng đoạn trước lớp: Tôi gọi học sinh đọc trên Zoom và cả lớp theo dõi.

+ Hướng dẫn đọc từng đoạn trong nhóm: Lớp tôi các con đã có kĩ năng làm việc nhóm trên Zoom, để học sinh nào cũng được đọc trong nhóm nên tôi

chia nhóm 6. Và sẽ đi từng nhóm để kiểm tra. Ở hoạt động này, tôi tạo thói quen đọc cho học sinh qua các bài Tập đọc. Học sinh nối tiếp nhau đọc và theo dõi sách giáo khoa để nhận xét, góp ý cho bạn về cách đọc; đọc vừa phải để không ảnh hưởng nhiều đến nhóm khác.

Dự kiến thời gian cho từng hoạt động dạy học: Việc phân bố thời gian trong một tiết dạy là một việc tưởng dễ nhưng lại không dễ chút nào, nó ảnh hưởng lớn đến sự thành công của tiết dạy. Giờ Tập đọc có nhiệm vụ luyện kỹ năng đọc và kỹ năng tìm hiểu văn bản. Cả hai kỹ năng đều cần được coi trọng.

Sau khi đã nắm chắc nội dung, mục tiêu, phương pháp của bài học tôi cảm thấy mình chủ động và linh hoạt các hoạt động trong bài học và học sinh cũng hứng thú và lôi cuốn vào bài giảng hơn.

1.2. Biện pháp 2: *Đọc mẫu và quan sát cách đọc của học sinh*

a. *Đọc mẫu*

Đọc mẫu chính là đọc lần thứ nhất. Bước đọc mẫu rất quan trọng vì cách tiếp xúc trực tiếp, ấn tượng đầu tiên rất quan trọng. Nó quyết định học sinh yêu thích hay không yêu thích văn bản được đọc. Yêu cầu đọc mẫu phải đảm bảo chất lượng, đọc đúng chuẩn: đọc đúng, rõ ràng, trôi chảy, đọc đủ lớn, nhanh vừa phải và diễn cảm.

- Sau nhiều năm làm công tác giảng dạy, tôi nhận thấy rằng ngoài việc soạn bài kỹ, nếu giáo viên chú trọng vào việc đọc mẫu cũng góp phần quan trọng vào thành công của tiết dạy. Muốn học sinh đọc tốt thì trước hết giáo viên phải đọc tốt. Để đọc mẫu chuẩn, tôi chú ý làm tốt những việc sau:

+ Tôi luôn có ý thức tự điều chỉnh, rèn luyện để đọc đúng hơn, hay hơn, chau chuốt giọng đọc của mình, không phát âm, đọc tùy tiện nhằm dạy đọc có hiệu quả.

+ Với mỗi bài tập đọc, tôi thường đọc trước bài để hiểu, cảm nhận được văn bản, rồi đọc đi đọc lại để phát hiện ra các nhược điểm, tự điều chỉnh giọng đọc của mình sao cho chuẩn, hay hơn.

- Ngoài luyện đọc đúng, hay, giáo viên nên chú ý làm chủ âm thanh giọng đọc của mình, đọc với âm lượng đủ lớn để học sinh cả lớp đều có thể nghe rõ.

- Khi đọc mẫu, việc đầu tiên tôi làm là ổn định trật tự lớp, tạo tâm thế nghe đọc và yêu cầu học sinh đọc thầm theo để theo dõi bài đọc. Khi đọc, thỉnh thoảng tôi nhìn lên học sinh để tạo sự giao cảm, thu hút các em.

b. *Quan sát cách đọc của học sinh:*

Nếu như được đi học trực tiếp tôi sẽ quan sát cách đọc của học sinh rõ hơn, tuy nhiên thời gian này cô trò chúng tôi phải học qua Zoom nên việc quan sát học sinh đọc của tôi cũng gặp khó khăn hơn. Tôi nhận thấy sau khi đã đọc

mẫu chuẩn, trong giờ dạy, khi học sinh đọc tôi luôn chú ý quan sát học sinh qua màn hình, nhắc nhở các em ngồi thẳng lưng, giơ sách đúng tư thế và chú ý giọng đọc của học sinh, lắng nghe học sinh đọc để nhanh chóng nhận ra được những từ, câu văn, câu thơ học sinh đọc đúng, tốt để động viên, khuyến khích kịp thời. Đồng thời, nhận ra những lỗi mà khi đọc học sinh còn hay mắc như: phát âm sai, đọc áp úng, đọc thiếu hay thừa tiếng, ngắt giọng sai... và chỉ ra cho các em sửa một cách cụ thể.

- Nếu học sinh đọc tốt, tôi khen. chẳng hạn: “Bạn...đọc to, đúng, giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm. Cô khen con. Cả lớp tặng bạn một tràng vỗ tay thật to nào!”. Những học sinh đọc còn mắc lỗi nhưng có tiến bộ hơn so với mọi ngày cũng được động viên một cách kịp thời .

- Học sinh đọc thiếu tiếng, thừa tiếng:Tôi yêu cầu học sinh đó dừng đọc, rồi nói: “Con đọc thiếu tiếng..., Con đọc thừa tiếng...”

Ví dụ 1: Dạy bài: Tranh làng Hồ Sách TV5 - Tập 2

Câu: *“Phải yêu mến cuộc đời tròng trọt, chăn nuôi lắm mới khắc được những tranh lợn ráy có những khoáy âm dương rất có duyên, mới vẽ được những đàn gà con tung bồng như ca múa bên gà mái mẹ”.*

Học sinh đọc là: *“Phải yêu cuộc đời tròng trọt, chăn nuôi lắm mới khắc được những tranh lợn ráy có những khoáy âm dương rất có duyên, mới vẽ được những đàn gà con tung bồng như ca múa bên gà mái mẹ”.*

Tôi yêu cầu học sinh đó dừng đọc, rồi nói: “Con đọc thiếu tiếng “mên”. Con đọc lại câu đó cho cô nghe.”

Ví dụ 2: Dạy bài: *Sự sụp đổ của chế độ a-pac-thai* có học sinh đọc là:

“Chế độ phân biệt chủng tộc ở đây được toàn thế giới biết đến với cái tên gọi a-pac-thai.”, tôi nhắc để học sinh đó biết đã đọc thừa một tiếng và yêu cầu đọc lại câu này (Chế độ phân biệt chủng tộc ở đây được toàn thế giới biết đến với tên gọi a-pac-thai).

- Học sinh phát âm sai.Tôi yêu cầu học sinh đó dừng đọc rồi hướng dẫn học sinh đó .

- Nếu học sinh không nhận ra những sai lệch trong cách đọc của mình, tôi mô phỏng lại cách đọc của học sinh một cách nhẹ nhàng, chẳng hạn: “Con đang đọc như thế này “...” và bây giờ “ con cần đọc như thế này”, học sinh đã đọc được, tôi có thể cho học sinh đó tự nhận xét xem cách đọc lúc trước và cách đọc vừa xong thì cách đọc nào hay hơn.

- Tư thế đứng khi đọc, cách cầm sách của học sinh chưa đúng đều được tôi chỉ dẫn và yêu cầu làm lại.

Tôi yêu cầu học sinh đứng ngay ngắn, lưng thẳng khi đọc; khoảng cách từ mắt đến sách khoảng 35 cm; mở sách, tay phải đỡ ở dưới, tay trái cầm góc phải của sách. Khi đọc mẫu, tôi luôn chú ý đứng và cầm sách đúng để học sinh học tập.

Tôi thấy rằng đây cũng là bước rất quan trọng. Qua những lần đọc mẫu bài học sinh của tôi dễ dàng định hướng được cách đọc, khi các em chú ý lắng nghe sẽ giúp cho các em trong việc tìm hiểu bài nhanh hơn, hiệu quả hơn.

1.3. Biện pháp 3: *Luyện đọc to, đọc đúng, đọc nhanh, đọc diễn cảm cho học sinh*

a. *Luyện đọc to*

Để quá trình dạy đọc cho học sinh có hiệu quả, tôi hướng dẫn học sinh chuẩn bị tâm thế để đọc.

Đọc to là giao tiếp trước đông người. Tôi làm cho các em hiểu rằng: các em đọc không phải chỉ cho mình cô giáo nghe mà cho tất cả các bạn trong lớp cùng nghe nên cần đọc với giọng đủ lớn.

Tôi thấy học sinh đọc nhỏ do các nguyên nhân sau đây:

- Các em nhút nhát, thiếu tự tin do ngại tiếp xúc với nhiều người.
- Các em chưa biết cách làm thế nào để đọc cho to.
- Một số em đọc nhỏ do mình đọc chưa lưu loát nên ngại không muốn cô và các bạn nghe thấy.

Để giúp học sinh đọc to hơn, tôi đã áp dụng các biện pháp sau:

- Tôi động viên, khuyến khích, dạy cho các em biết cư xử đúng mực, tự nhiên trước tập thể lớp. Khi học sinh đọc trước các bạn nhiều lần mặc dù chỉ qua màn hình máy tính nếu được động viên kịp thời, các em sẽ thích được đọc, sẽ quen đọc to, đồng dạng.

- Học sinh chưa biết cách điều chỉnh giọng đọc, tôi hướng dẫn học sinh nâng giọng cao hơn, để đọc to hơn, thở sâu và lấy hơi ở những chỗ ngắt nghỉ khi đọc.

b. *Luyện đọc đúng*

Đọc đúng là tái hiện mặt âm thanh của bài đọc một cách chính xác, không có lỗi. Đọc đúng là không đọc thừa, không sót tiếng. Đọc đúng bao gồm việc đọc đúng các âm, các thanh, đúng trọng âm, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.

- Tôi đọc mẫu rồi luyện đọc trơn cho các em bằng cách cho đọc từ, đọc cụm từ rồi đọc câu, đoạn với hình thức đọc cá nhân, nhóm, cả lớp.

- Học sinh đọc sai âm đầu, vần và các thanh, luyện tập cho học sinh bằng cách phối hợp nhiều biện pháp cùng một lúc.

Ví dụ: lúc nào thì đọc sai là lúc nào, khoác lên người thì đọc là khác lên người, hươ vôi thì đọc là hươ vôi, ...

- Trước hết, tôi tạo cho học sinh có ý thức nói đúng, đọc đúng càng sớm càng tốt, biết lắng nghe, quan sát lời nói, cách đọc của bạn.

- Tôi phát âm chuẩn các từ học sinh đọc sai và yêu cầu học sinh đó đọc theo.

Ví dụ: Học sinh lớp tôi còn lẫn hai âm /n/ để chữa lỗi này cho học sinh, tôi trực quan hóa sự mô tả âm vị và hướng dẫn học sinh quan sát, tự kiểm tra xem mình đang phát âm âm nào. /n/ là một âm mũi, khi phát âm, sờ tay vào mũi sẽ thấy mũi rung, lưỡi thẳng đặt lên hàm trên. Còn khi phát âm /l/ mũi không rung, đầu lưỡi uốn cong lên hàm trên. Có em không ý thức được mình phát âm đúng hay sai vì các em còn phát âm tùy tiện, nhắc nhở rồi cho đọc lại thì các em sẽ đọc đúng ngay.

- Tôi chú ý ở bước luyện đọc từ khó cho HS trong tiết phân môn Tập đọc: lựa chọn từ khó sát với lỗi của học sinh thường mắc, cho HS đọc từ nhiều, sửa lỗi đọc triệt để.

Ví dụ: Dạy bài “Kì diệu rừng xanh” (TV tập 5 tập 1 – trang 75), tôi chọn các từ cho học sinh luyện đọc là: *loanh quanh, nắm đại, lúp xúp, khổng lồ, ánh nắng* (vì HS lớp tôi ngọng tiếng có âm đầu n/l), *vẫn, gọn ghẽ, rẽ bụi rậm* (sửa ngọng thanh ngã).

- Tôi luyện để học sinh không đọc tách một từ ra làm hai. Như sau:

+ Không tách từ chỉ loại với danh từ nó đi kèm, ví dụ không đọc: “Những anh /gọng vó đen sạm”, “Một con/voi già lưng lững tiến về chiếc xe” mà phải đọc là: “Những anh gọng vó đen sạm”, “Một con voi già lưng lững tiến về chiếc xe”.

+ Không tách giới từ với danh từ đi sau nó, ví dụ không đọc: “Nhảy trên/đường vàng”, “Ngựa nhón nhón/chân sau, vờ rên rì.” mà đọc là: “Nhảy trên đường vàng”, “Ngựa nhón nhón chân sau, vờ rên rì”.

+ Không tách động từ, hệ từ “là” với danh từ đi sau nó, ví dụ không đọc: “Cháu là/ người có tấm lòng nhân hậu”, “Đảo khi là/ khu vực bảo tồn loài khi”, đọc đúng là: “Cháu là người có tấm lòng nhân hậu”, “Đảo khi là khu vực bảo tồn loài khi.

Bởi vậy khi cho học sinh đọc câu khó, tôi chia sẻ câu đó lên màn hình, cho HS tìm cách ngắt nghỉ theo cách đọc của cô giáo, nếu học sinh nêu đúng tôi sẽ dùng kí hiệu trên Zoom màu gạch chéo sau từ ngữ cần ngắt. Nếu học sinh chưa phát hiện ra, tôi đọc mẫu câu đó để học sinh nhận ra. Đồng thời, tôi luôn củng cố kĩ năng khi đọc gặp dấu chấm phải nghỉ hơi, dấu phẩy phải ngắt hơi. Khi nhận ra cách ngắt nghỉ sau cụm từ, sau dấu phẩy, tôi gọi học sinh khá đọc rồi mới gọi những đọc chưa lưu loát, đọc ê a, ngắt ngữ lên đọc. Tôi cho học sinh luyện đọc cá nhân, đồng thanh rồi mới đọc hoàn chỉnh đoạn, bài.

Ví dụ: Sông Hương là một bức tranh phong cảnh gồm nhiều đoạn/ mà mỗi đoạn/ đều có vẻ đẹp riêng của nó.

Cây và hoa của non sông gấm vóc/ đang dâng niềm tôn kính thiêng liêng/ theo đoàn người vào lăng viếng Bác.

- Việc ngắt hơi phải phù hợp với các dấu câu: nghỉ hơi ít ở dấu phẩy, nghỉ lâu ở dấu chấm, đọc đúng các ngữ điệu câu: lên giọng ở câu hỏi, hạ giọng ở cuối câu kể, thay đổi giọng cho phù hợp với tình cảm cần diễn đạt trong câu cảm.

- Cuối cùng, học sinh phải được luyện đọc cá nhân nhiều.

Với những học sinh đọc chưa tốt, tôi thường xuyên gọi đọc từ, câu đoạn. Một giờ học, những em này có thể được gọi đọc nhiều lần, đó cũng là cách hiệu quả giúp các em đó đọc tiến bộ hơn.

c. Luyện đọc nhanh

Đọc nhanh (còn gọi là đọc lưu loát, trôi chảy) là nói đến mặt tốc độ của đọc. Học sinh chỉ có thể đọc nhanh khi đã đọc đúng. Khi đọc cho người khác nghe, người đọc phải để cho người nghe kịp hiểu được. Vì vậy, đọc nhanh không có nghĩa là đọc liền thoảng. Nhưng nhìn chung, trình độ đọc của học sinh còn thấp, nhiều em đọc và nói đều chậm.

Tôi đã luyện cho học sinh đọc nhanh bằng biện pháp sau:

Tôi hướng dẫn học sinh đọc đúng tốc độ bằng cách đọc mẫu để học sinh đọc theo tốc độ đã định. Đầu tiên, tôi cho luyện đọc nhanh cụm từ, câu, đoạn, bài. Tôi điều chỉnh tốc độ đọc bằng các lệnh như: “đọc nhanh hơn”, “đọc chậm lại”. Ngoài ra, còn có biện pháp đọc tiếp nối trên lớp dưới sự kiểm tra của tôi và các em HS khác. Những bài có nội dung khó hiểu đọc chậm hơn những bài có nội dung đơn giản, thơ đọc chậm hơn văn xuôi..

d. Luyện đọc diễn cảm

Đọc diễn cảm là một yêu cầu đọc thành tiếng đặt ra khi học sinh có khả năng làm chủ được ngữ điệu, làm chủ tốc độ, chỗ ngừng giọng, cường độ, cao độ của giọng... để biểu đạt đúng ý nghĩa và tình cảm mà tác giả đã gửi gắm trong bài đọc, đồng thời thể hiện sự thông hiểu, cảm thụ của người đọc đối với bài đọc.

Tôi giúp học sinh làm quen với bài đọc, xác định giọng từng đoạn, giọng chung của cả bài: nhẹ nhàng, tình cảm, tha thiết hay mạnh mẽ..., nhịp điệu của bài nhanh, hơi nhanh, chậm, hơi chậm.

Ví dụ 1: Dạy bài “*Đất nước*”, tôi hướng dẫn học sinh đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ hơi đúng giữa các cụm từ, nhấn giọng ở câu thể hiện cảm xúc.

Ví dụ 2: Dạy bài “*Nhà tài trợ đặc biệt của Cách mạng*” là bài tập đọc thuộc thể loại văn bản hành chính, bởi vậy cần đọc bài với giọng rõ ràng, rành mạch, dứt khoát.

- Xác định bài thuộc thể loại gì (thơ hay văn xuôi). Nếu đọc thơ, chú ý tính nhịp điệu của ngôn ngữ thơ ca, có chất nhạc, vần, sự luân chuyển nhịp nhàng giữa các dòng thơ, không dừng lại máy móc ở cuối mỗi dòng thơ mà không chú ý đến nghĩa tiếp nối của dòng trước và dòng sau, không đọc đều đều như đếm từng tiếng một.

- Ở phần tìm hiểu bài, tôi hướng dẫn học sinh hiểu rõ nội dung, ý nghĩa, giúp các em cảm nhận được cái hay của bài để diễn đạt qua giọng đọc diễn cảm.

Cho học sinh tập luyện để thể hiện giọng đọc của từng câu, đoạn, bài. Đây là biện pháp quan trọng hàng đầu khi luyện đọc diễn cảm. Vì không có nhiều thời gian nên tôi chỉ ra chỗ khó đọc, những từ, cụm từ câu là “điểm nút” trong bài để khi luyện đọc tại nhà các con chú ý hơn.

- Luyện đọc to, đọc đúng, đọc nhanh, đọc diễn cảm không tách rời nhau vì trong khi luyện đọc diễn cảm tôi cũng chú ý sửa lỗi phát âm, khi luyện đọc đúng chỗ ngắt giọng là tạo ra cách đọc diễn cảm. Khi đọc thành tiếng, học sinh đọc được đúng, hay, diễn cảm chính là điều mà tôi mong muốn sau mỗi bài dạy Tập đọc.

Trong năm học vừa qua, học sinh phải học theo hình thức trực tuyến và lớp tôi cũng vậy. Việc rèn đọc cho các con rất khó khăn khi cô trò không được trực tiếp gặp nhau, và mỗi tiết học thay vì 40 phút thì chỉ còn có 35 phút. Nên tôi đã thực hiện việc làm sau.

Với bài tập đọc dài tôi chuẩn bị file thu âm bài đọc do tôi đọc và gửi cho học sinh nghe để các con nghe và chuẩn bị bài.

Tôi cũng thu âm những đoạn văn cần đọc diễn cảm gửi cho học sinh. Và học sinh cũng gửi lại tôi những file mà các con đã luyện đọc sau buổi học hôm đó. Tôi nghe và phản hồi lại phụ huynh để động viên, khen ngợi những con đã đọc bài tốt. Đồng thời cũng phối hợp với Phụ huynh nhắc nhở, giúp đỡ những con đọc bài chưa đúng.

Sau khi áp dụng biện pháp này tôi thấy học sinh của tôi nghiêm túc hơn trong giờ tập đọc. Các em hào hứng hơn, sôi nổi hơn và đạt hiệu quả cao hơn.

IV. KẾT QUẢ

Qua nghiên cứu và thực hiện đề tài với học sinh lớp 5 tôi chủ nhiệm. Kết quả qua kiểm tra cho thấy đã khả quan hơn nhiều. Học sinh tự tin hơn, đọc to, rõ ràng và hay hơn. Từ đó các em mạnh dạn hơn, đọc hay và diễn cảm hơn, thể hiện được đúng giọng điệu của từng nhân vật trong bài.

Kết quả kiểm tra chất lượng học sinh sau năm học, cụ thể lớp 5E (với sĩ số 53 học sinh), phân môn Tập đọc đạt kết quả:

Đọc hay, đọc diễn cảm: 17 em (32,07 %)

Đọc tốt : 26 em (49,05 %)

Đọc chưa tốt : 10 em (18,86 %)

Trong đó: Đọc nhỏ, chưa lưu loát : 6 em (11,32%)

Đọc ngọng l/n : 2 em (3,77 %)

Đọc ngọng thanh ngã : 2 em (3,77 %)

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Như chúng ta đã biết, hiện nay có nhiều phương pháp dạy học, các phương pháp dạy học luôn được đổi mới. Vậy để giờ học đạt kết quả cao, giáo viên cần:

Có lòng yêu nghề, mến trẻ, tâm huyết với nghề nghiệp; Trang bị cho mình vốn kiến thức, vốn sống, trình độ chuyên môn vững vàng; Nghiên cứu, nắm vững mục tiêu, nội dung tiết học; Tổ chức các hình thức dạy học phong phú, linh hoạt, khéo léo, đổi mới phương pháp dạy học; Luôn giữ vai trò dẫn dắt, tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các hoạt động học tập một cách có hiệu quả. Coi học sinh là trung tâm giờ học; Tạo không khí học tập nhẹ nhàng, sôi nổi nhưng hiệu quả.

Qua việc thực hiện tốt các biện pháp trên, tôi thấy việc giảng dạy Tập đọc nhẹ nhàng, tự tin, chủ động hơn. Đó chính là điều mà tôi mong muốn ở tiết dạy học Tập đọc cũng như tất cả các tiết học khác.

2. Khuyến nghị

2.1. Với nhà trường

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ, sinh hoạt tập thể với nội dung, hình thức phong phú hơn, để học sinh có thể học hỏi thêm, bạo dạn, tự tin hơn trong giao tiếp.

- Đầu tư thêm sách, báo, truyện trong thư viện để học sinh có thể đọc nhằm nâng cao kỹ năng đọc và vốn hiểu biết cho học sinh.

2.2. Với Phòng Giáo dục & Đào tạo

- Tiếp tục tổ chức các chuyên đề để giáo viên có điều kiện được trao đổi, học tập lẫn nhau nhằm nâng cao trình độ năng lực, chuyên môn.

Trên đây là một số kinh nghiệm của tôi để giúp học sinh nâng cao kỹ năng đọc cho học sinh lớp 5. Tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các đồng nghiệp và các cấp lãnh đạo để giúp tôi dạy tốt hơn phân môn này.

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm của mình viết, không sao chép nội dung của người khác.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Thanh Liệt, ngày tháng ... năm 2022

Người viết

Chữ Minh Hồng

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ giáo dục và đào tạo. *Đổi mới phương pháp dạy học ở Tiểu học* – Nxb Giáo dục, 2005 (Tài liệu bồi dưỡng giáo viên – dự án phát triển giáo viên Tiểu học)
2. Sách giáo viên TV 5 NXB Giáo dục Việt Nam
3. Sách Thiết kế bài giảng TV 5, Vở bài tập TV 5NXB Giáo dục Việt Nam.
4. Sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 5 NXB giáo dục
5. Giáo trình GD hiện đại – NXB Đại học Sư phạm

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG TRƯỚC KHI THỰC HIỆN

CÁC GIẢI PHÁP CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

1. Đối tượng khảo sát: Học sinh lớp 5E
2. Thời gian khảo sát: ngày 10 tháng 9 năm 2021 (Theo hình thức trực tuyến)
3. Kết quả khảo sát:

Câu hỏi	Trả lời			
	A.	B.	C.	D.
1. Em có thích giờ học tập đọc không?	Rất thích	Thích	Bình thường	Không thích
	15-28,3%	10-18,8%	18-33,96%	10-18,8%
2. Giờ học tập đọc hấp dẫn không?	Có		Không	
	21 -39,62%		32- 60,38%	
3. Học sinh được chủ động tham gia không?	Có		Không	
	25- 47,16%		28 -52,84%	
4. Trong giờ học tập đọc có nhiều hình thức phong phú không?	Có		Không	
	26-49,05%		27- 50,94%	
5. Trong các hoạt động sau, em thích hoạt động nào?	Tìm hiểu bài	Luyện đọc đoạn	Luyện đọc theo nhóm	Thi đọc trước lớp
	15- 28,30%	20-37,73%	27-50,94%	9- 16,98%
6. Bản thân em biết đọc ở mức độ nào?	Đọc đúng	Đọc chưa tốt	Đọc tốt	Đọc rất tốt
	20- 37,73%	13- 24,5%	15- 28,3%	5- 9,43%

Xác nhận của nhà trường

Thanh Liệt, ngày 10 tháng 9 năm 2021

Người khảo sát

Chữ Minh Hồng

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG SAU KHI THỰC HIỆN

CÁC GIẢI PHÁP CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

1. Đối tượng khảo sát: Học sinh lớp 5E
2. Thời gian khảo sát: ngày 8 tháng 4 năm 2022 (Theo hình thức trực tiếp)
3. Kết quả khảo sát:

Câu hỏi	Trả lời			
	A.	B.	C.	D.
1. Em có thích giờ học tập đọc không?	Rất thích	Thích	Bình thường	Không thích
	20-37,73%	19- 35,84	9- 16,98%	5- 9,43%
2. Giờ học tập đọc hấp dẫn không?	Có		Không	
	30- 56,63%		23-43,39%	
3. Học sinh được chủ động tham gia không?	Có		Không	
	29-54,71%		24- 45,29%	
4. Trong giờ học tập đọc có nhiều hình thức phong phú không?	Có		Không	
	33- 62,26%		20- 37,74%	
5. Trong các hoạt động sau, em thích hoạt động nào?	Tìm hiểu bài	Luyện đọc đoạn	Luyện đọc theo nhóm	Thi đọc trước lớp
	17-32,07%	22- 41,50%	7- 13,2%	7- 13,2%
6. Bản thân em biết đọc ở mức độ nào?	Đọc đúng	Đọc chưa tốt	Đọc tốt	Đọc rất tốt
	23-43,39 %	9-16,98 %	14-26,41%	7- 13,2%

Xác nhận của nhà trường

Thanh Liệt, ngày 8 tháng 4 năm 2022.

Người khảo sát

Chữ Minh Hồng

PHIẾU KHẢO SÁT KĨ NĂNG ĐỌC CỦA HỌC SINH
CÁC GIẢI PHÁP CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

1. Đối tượng khảo sát: Học sinh lớp 5
2. Thời gian khảo sát: ngày ... tháng ... năm
3. Kết quả khảo sát:

Câu hỏi	Trả lời			
	A. Rất thích	B. Thích	C. Bình thường	D. Không thích
1. Em có thích giờ học tập đọc không?				
2. Giờ học tập đọc hấp dẫn không?	Có		Không	
3. Học sinh được chủ động tham gia không?	Có		Không	
4. Trong giờ học tập đọc có nhiều hình thức phong phú không?	Có		Không	
5. Trong các hoạt động sau, em thích hoạt động nào?	Tìm hiểu bài	Luyện đọc đoạn	Luyện đọc theo nhóm	Thi đọc trước lớp
6. Bản thân em biết đọc ở mức độ nào?	Đọc đúng	Đọc chưa tốt	Đọc tốt	Đọc rất tốt

Xác nhận của nhà trường

Thanh Liệt, ngày tháng năm

Người khảo sát

Chữ Minh Hồng